TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KH

Bản án số: 87/2018/HSPT
Ngày: 26/7/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**
Các Thẩm phán: 1/ Ông **NGUYỄN HỒNG TUẤN**
2/ Bà **LÊ THỊ HIỀN**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh KH

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH tham gia phiên tòa:* Ông **NGUYỄN VĂN NHƠN** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Lê Khánh N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HSST ngày 26/03/2018 của Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

LÊ KHÁNH N (tên gọi khác: Lê Việt H) - Sinh năm 1982 tại Khánh Hòa
Nơi cư trú: Thôn VT, xã VP, thành phố NT, tỉnh KH.
Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Lê Xuân T - Sinh năm: 1957 và bà: Lê Thị T - Sinh năm: 1957; Vợ: Trần Thị Mỹ P – Sinh năm: 1992, có hai con sinh năm 2011 và 2013
Tiền án, tiền sự: Không
Nhân thân: Ngày 05/10/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh KH xử phạt 1 năm cải tạo không giam giữ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân".
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/10/2017, Nguyễn Quốc S đi bộ đến địa chỉ 128B CLT, VT, NT thì phát hiện một chiếc xe máy Sirius màu đỏ đen, biển số 79D1-340.70 của anh Diệp Phú T là thợ điện nước đang làm tại nhà 128B CLT, VT để trong sân nhà không có người trông coi. S lại gần xe máy rồi dùng kéo phá được ổ khóa xe, nổ máy xe bỏ chạy. Sau khi lấy được xe, S mang đến nhà Lê Khánh N ở thôn VT, VP, nói với N: "Có xe em mới trộm, anh có mua không?". N biết rõ xe

do S trộm cắp mà có nhưng do ham rẻ nên đồng ý mua chiếc xe trên với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, N bảo S ngồi chờ để N đi lấy tiền trả. N điều khiển xe Sirius màu đỏ đen, biển số 79D1-340.70 đi lấy tiền về đưa cho S nhưng đến đoạn đường NVS thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an thành phố NT phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra, S và N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 354/HĐĐG ngày 20/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng của Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận: xe máy hiệu Sirius, biển số 79D1-340.70 có giá trị 15.405.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HSST ngày 26/03/2018 của Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 250, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Lê Khánh N 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngày 02/4/2018, bị cáo Lê Khánh N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Khánh N giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Khánh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Khánh N mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo được bị cáo nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố NT vào ngày 02/04/2018. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Khánh N thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố NT. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 18/10/2017, mặc dù biết rõ chiếc xe máy hiệu Sirius biển kiểm soát 79D1-340.70 là tài sản do Nguyễn Quốc S trộm cắp được của người khác nhưng vì ham rẻ nên bị cáo vẫn có hành vi mua lại chiếc xe nói trên để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân", tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn không tu chí làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Khánh N theo quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo mức hình phạt 6 tháng tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Khánh N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Khánh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử phạt bị cáo **LÊ KHÁNH N 6 (sáu) tháng tù** về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ ***Về án phí:*** Bị cáo Lê Khánh N phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh KH
- Công an TP NT
- VKSND TP NT
- Chi cục THADS TP NT
- TAND TP NT
- Sở Tư pháp tỉnh KH
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.